

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYÊN QUANG  
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 862/PA-PCTT

Tuyên Quang, ngày 29 tháng 4 năm 2016

**PHÊ CHUẨN**  
Ngày 16 tháng 5 năm 2016  
**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**

**PHƯƠNG AN**  
Ứng phó thiên tai trên địa bàn tỉnh  
Tuyên Quang năm 2016



**Nguyễn Đình Quang**

Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 03/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ văn bản số 47/TWPCTT ngày 19/5/2015 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai về việc định hướng xây dựng phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai;

Thực hiện Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 08/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch tổng thể triển khai ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020;

Để sẵn sàng ứng phó với những ảnh hưởng do thiên tai gây ra nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản của nhân dân và nhà nước Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh xây dựng “Phương án ứng phó thiên tai trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang” với các loại hình thiên tai thường xảy ra trên địa bàn tỉnh với các nội dung chính sau:

## **A. MỤC TIÊU PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ THIÊN TAI**

### **I. Mục tiêu chung**

Huy động mọi nguồn lực để chủ động ứng phó có hiệu quả các tình huống thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn tỉnh, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản, tài nguyên thiên nhiên, môi trường, cơ sở hạ tầng và các công trình trọng yếu do thiên tai gây ra; kịp thời di dời, sơ tán dân ở khu vực nguy hiểm, có nguy cơ cao đến nơi an toàn.

Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố và chỉ huy, điều hành và tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác phòng chống thiên tai. Giúp chính quyền và nhân dân chủ động triển khai các hành động, biện pháp cần thiết, hợp lý trước, trong và sau thiên tai để phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hiệu quả.

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cấp, ngành, trên cơ sở phương án của tỉnh, chủ động xây dựng phương án sát với tình hình thực tế của địa phương nhằm ứng phó kịp thời, đạt hiệu quả với từng tình huống do thiên tai gây ra.

### **II. Một số mục tiêu cụ thể**

Nâng cao năng lực ứng phó với rủi ro thiên tai như: Bão, lũ, mưa lớn, lốc, hạn hán, rét hại, sương muối, động đất, sạt lở đất và các hiện tượng thiên tai nguy hiểm.

Tuyên truyền phổ biến đến các cấp, ngành và nhân dân trong tỉnh biết mức độ nguy hiểm của thiên tai kết hợp với các hình thức thời tiết khác có thể gây ra trên địa bàn tỉnh để từ đó có các biện pháp phòng tránh, ứng phó kịp thời.

Ủy ban nhân dân huyện, thành phố các cơ quan đơn vị, các xã, phường thị trấn thực hiện việc xây dựng phương án ứng phó với các loại hình và cấp độ rủi ro của thiên tai cụ thể, chi tiết sát thực tế địa phương, đơn vị mình, từ đó tổ chức thực hiện tốt phương án ứng phó có hiệu quả với các loại hình thiên tai theo cấp độ rủi ro, nhất là những loại hình thiên tai có cấp độ mạnh, nguy hiểm có thể xảy ra trên địa bàn. Thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và nguyên tắc “phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả”; hoàn thành việc di dời, sắp xếp và ổn định đời sống nhân dân vùng thường xuyên xảy ra thiên tai.

Bảo vệ an toàn tài sản của nhà nước, tính mạng và tài sản của nhân dân, giữ gìn trật tự an ninh, an toàn xã hội.

Bảo đảm an toàn cho hệ thống đê điều, hồ chứa, đặc biệt là các hồ chứa nước lớn, các hồ gần nơi khu dân cư đông đúc hoặc gần nơi cơ sở kinh tế, văn hóa, an ninh, quốc phòng quan trọng ở hạ du.

Đảm bảo giao thông được thông suốt trong mọi tình huống; hoàn thành hệ thống thông tin liên lạc từ cấp tỉnh đến cấp xã (hữu tuyến, vô tuyến, di động, lực lượng hỏa tốc).

Khắc phục kịp thời về sản xuất trên địa bàn tỉnh khi thiên tai qua đi; ổn định đời sống nhân dân trên địa bàn.

Xác định rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh trong hoạt động phòng chống thiên tai theo quy định của Pháp luật.

Các địa phương trong tỉnh có phương án thu hoạch nhanh gọn các cây trồng, gia cố công trình, nhà cửa, kho tàng, sơ tán tài sản để phòng tránh lũ, lụt, lũ quét, sạt lở đất, lốc; xây dựng phương án phòng tránh lũ quét, phương án phòng chống lụt bão, rét đậm, rét hại, hạn hán trong sản xuất nông nghiệp.

## **B. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ THIÊN TAI**

### **I. Đặc điểm tự nhiên và các hình thái thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

#### **1. Vị trí địa lý**

Tuyên Quang là tỉnh miền núi phía Bắc, có tọa độ địa lý từ 21<sup>0</sup>30' đến 22<sup>0</sup>40' vĩ độ Bắc và 104<sup>0</sup>53' đến 105<sup>0</sup>40' kinh độ Đông, Địa giới hành chính của tỉnh tiếp giáp với các tỉnh: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Cạn, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc, Phú Thọ và Yên Bái.

#### **2. Đặc điểm địa hình**

Địa hình của Tuyên Quang tương đối phức tạp, địa hình chia cắt mạnh bởi núi cao và sông suối, điểm cao nhất là ở phía Bắc và thấp dần theo hướng Đông Nam; địa hình bị chia cắt bởi nhiều dãy núi cao, sông suối địa hình thấp dần từ Tây Bắc xuống Đông Nam, đặc biệt là ở phía bắc tỉnh, có nhiều đỉnh núi cao như đỉnh Cham Chu với độ cao là 1 587 m, Phia Puông 1 880 m, núi Ta Tao 1.388 m, Núi Là 961 m, núi Nghiêm 552 m, và dãy núi Tam Đảo cao 1.591 m và được chia làm 2 khu vực rõ rệt:

Địa hình núi cao phân bố ở phía Bắc bao gồm Na Hang, Lâm Bình, phần phía Bắc huyện Chiêm Hóa và Hàm Yên, độ cao trung bình so với mặt nước biển khoảng 600 - 700 m, có một số đỉnh núi cao trên 1.000 m.

Phía Nam tỉnh có địa hình thấp dần, ít bị chia cắt hơn, có nhiều đồi núi thấp, thung lũng chạy dọc theo các sông suối hình thành các khu ruộng bậc thang thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp thuộc các huyện Yên Sơn, Sơn Dương, thành phố Tuyên Quang; phía Nam các huyện Chiêm Hóa, Hàm Yên.

#### **3. Đặc điểm khí hậu**

Tuyên Quang, có khí hậu nhiệt đới gió mùa, phân thành 2 mùa rõ rệt: Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10. Lượng mưa lớn cùng với địa hình cao dốc trong lưu vực của 3 con sông lớn, nên Tuyên Quang thường xuyên bị lũ lụt đe dọa về mùa mưa; mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau.

Theo thống kê nhiều năm trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang hàng năm đều chịu ảnh hưởng của hoàn lưu bão hoặc rãnh thấp kết hợp với hoàn lưu bão của 01 đến 04 trận bão gây mưa, mưa vừa, đến mưa rất to dẫn đến lũ ống, lũ quét và sạt lở đất, đá và ngập lụt, gây thiệt hại đến tài sản và tính mạng của người dân hầu hết các huyện, thành phố trong tỉnh đều có các điểm, các xã có nguy cơ chịu ảnh hưởng của thiên tai.

#### **4. Điều kiện tự nhiên, dân sinh và kinh tế xã hội**

Tỉnh Tuyên Quang có diện tích tự nhiên: 587.038 ha, trong đó diện tích đất lâm nghiệp 445.618,9 ha (chiếm 76%), đất sản xuất nông nghiệp 69.822 ha (chiếm 11,9%), đất khác chiếm 12,1% diện tích tự nhiên.

Toàn tỉnh có 6 huyện, 01 thành phố, 141 xã, phường, thị trấn trong đó có 104 xã nằm trong vùng đặc biệt khó khăn (có 57 xã nằm chọn trong vùng đặc biệt khó khăn và 47 xã có 234 thôn bản thuộc vùng đặc biệt khó khăn). Do trình độ dân trí tại các vùng khó khăn chưa cao nên khả năng thích ứng, ứng phó với thiên tai còn hạn chế.

#### **5. Tình hình thiên tai và xu hướng thiên tai tại tỉnh Tuyên Quang**

##### **5.1. Tình hình thiên tai tại tỉnh Tuyên Quang**

Tuyên Quang nằm sâu trong đất liền thuộc khu vực miền núi phía Bắc hàng năm đều chịu ảnh hưởng do thiên tai gây ra với các loại hình thiên tai xảy ra là: nắng nóng, hạn hán, mưa đá, gió lốc, rét hại; và ảnh hưởng của hoàn lưu bão gây mưa dẫn đến lũ, lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt dọc theo các khu vực thấp theo ghi nhận được trong thời gian những năm vừa qua:

\* **Hạn hán:** Hạn hán thường xảy ra từ tháng 9 năm trước đến tháng 3 năm sau, mức độ khác nhau, những đợt hạn nặng đáng kể thường xảy ra trong vụ Đông xuân từ 1.000 đến 3.000 ha. Diện tích hạn hán cao nhất là Vụ Đông xuân 1991-1992 có 3.000/15.000 ha lúa bị hạn (Chiếm 20%), toàn bộ các loại cây trồng khác bị hạn nặng do thiếu nước ( 70 ÷ 80% ).

\* **Về mưa đá, lốc:** Mưa đá, lốc thường xảy ra trong các tháng 3,4,5 hàng năm. Trọng điểm là các xã vùng cao của huyện huyện Na Hang, huyện Lâm Bình, huyện Chiêm Hoá, Hàm Yên và một số xã vùng thấp của huyện Sơn Dương (như Thanh Tương của Na Hang; Thổ Bình huyện Lâm Bình; Nhân Mục, Minh Hương huyện Hàm Yên; Tân An, Yên Lập, Hùng Mỹ của Chiêm Hoá và Sơn Nam, Đại Phú, Thiện Kế của Sơn Dương...). Ngày 03/4/2016 đã xảy ra trận mưa đá, đường kính hạt mưa từ 04- 08cm đây là trận mưa đá có cường độ mạnh nhất trong vòng 55 năm qua trên địa bàn huyện Chiêm Hóa. Mưa đá, lốc đã gây thiệt hại nhiều nhà cửa, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Chiêm Hóa và Hàm Yên.

\***Lũ, lụt sông Lô, Sông Gâm:** Lũ Sông Lô, sông Gâm xuất hiện từ tháng 5 đến tháng 10 hàng năm. Mỗi năm có từ 2 đến 3 trận lũ xuất hiện, lũ lên nhanh ( đỉnh lũ cao nhất ở Tuyên quang năm 1971 ở cos 31,87 m). Lũ sớm vào tháng 5, tháng 6 và lũ muộn vào tháng 9, tháng 10 các đỉnh lũ cao nhất tại Thành phố Tuyên Quang từ 22,00 m trở lên đều gây thiệt hại lớn đối với sản xuất nông nghiệp.

**\* Lũ quét, sạt lở đất:** Theo thống kê chưa đầy đủ trong những năm gần đây tại thượng và trung nguồn Sông Phó Đáy và các suối Ngòi Quảng, Ngòi Bợ, Ngòi Lũ, Ngòi Mực, Ngòi Còi, Ngòi Là, Ngòi Chả, Ngòi Thục, Ngòi Cát, Ngòi Liễn thuộc địa bàn tỉnh Tuyên Quang lũ quét đáng kể xảy ra gây sạt lở đất ở, đất canh tác ảnh hưởng làm chết và bị thương người, cuốn trôi nhà, vùi lấp đất canh tác phá hỏng các công trình Thủy lợi, giao thông ảnh hưởng tới đời sống sinh hoạt và sản xuất của nhân dân.

Trong đó đặc biệt là trận lũ trên sông Phó Đáy tháng 7 năm 2001 gây ra thiệt hại lớn cho nhân dân huyện Sơn Dương, cả thị trấn Sơn Dương bị chìm ngập trong nước từ 01 đến 04 m, hàng nghìn ha lúa và hoa màu và khu dân cư bị nước lũ tràn qua, hệ thống thông tin liên lạc bị tắc nghẽn.

**\* Rét hại:** Trong những năm gần đây trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang xảy ra nhiều đợt rét hại gây ảnh hưởng đến sản xuất nông lâm nghiệp, chăn nuôi: Một số năm có những đợt rét điển hình: Đợt rét vụ Đông Xuân năm 2008, năm 2011 rét đậm kéo dài 31 ngày (từ ngày 03/01/2011 đến 03/2/2011) làm 4.641 con trâu, bò; 348.186 kg mạ đã gieo và 7.240 ha lúa đã cấy bị chết do rét; Đợt rét hại đầu năm 2016 từ ngày 22/01/2016 đến ngày 28/01/2016 làm 180 con gia súc (Trâu bò 129 con, Dê 38 con, Lợn 13 con) và 16 906 kg mạ đã gieo bị chết do rét.

#### 5.2. Nhận định về xu hướng thiên tai

Theo Báo cáo đặc biệt của Việt Nam về quản lý rủi ro thiên tai và các hiện tượng cực đoan nhằm thúc đẩy thích ứng biến đổi khí hậu, hiện nay biến đổi khí hậu dẫn tới những thay đổi trong tần suất, cường độ, phạm vi không gian, thời đoạn và thời gian của các hiện tượng thời tiết và khí hậu cực đoan và có thể dẫn đến các hiện tượng thời tiết và khí hậu khắc nghiệt chưa từng thấy.

Dự tính số lượng bão hoạt động ở Biển Đông và ảnh hưởng đến Việt Nam có thể giảm về tần suất nhưng tăng về cường độ, gần như chắc chắn số lượng bão mạnh có xu thế tăng. Mùa bão kết thúc muộn hơn và đường đi của bão có xu thế dịch chuyển về phía Nam, tốc độ gió trong những cơn bão có thể tăng nhẹ.

Tần suất mưa lớn dự tính sẽ tăng ở nhiều vùng của Việt Nam, mưa lớn sẽ tăng rủi ro sạt lở đất ở các khu vực miền núi. Sự thay đổi lượng mưa và nhiệt độ dự kiến có thể dẫn đến lũ lụt xuất hiện ngày một thường xuyên hơn, ác liệt hơn, bất thường hơn, gây tác động ngày càng rộng lớn hơn.

Số ngày và đợt nắng nóng dự tính có xu thế tăng dần trên hầu hết các khu vực. Các đợt hạn hán nặng đã và đang xuất hiện nhiều hơn ở nhiều nơi, trong đó tần suất hạn cao tập trung vào các tháng vụ Đông Xuân từ tháng 1 đến tháng 4.

Hiện tượng El Nino; La Nina tác động mạnh mẽ đến thời tiết, khí hậu Việt Nam. Theo diễn biến lịch ENSO trong 100 năm qua, tần suất và cường độ của El Nino và La Nina thể hiện xu thế tăng. Dự tính trong thời gian tới, tần suất hoạt động của dạng El Nino với dị thường nhiệt độ mặt nước biển dương trên khu vực trung tâm xích đạo Thái Bình Dương được nhận định có xu thế tăng.

Tỉnh Tuyên Quang, tuy không chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão, nhưng hàng năm đều chịu ảnh hưởng gián tiếp của các cơn Bão và áp thấp nhiệt đới; việc chịu ảnh hưởng của hoàn lưu bão kết hợp với rãnh thấp gây mưa vừa đến mưa to và rất to dẫn đến lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và ngập lụt tại những khu vực trũng thấp có thể gây hậu quả nặng nề đến người và tài sản trên địa bàn tỉnh.

Với xu hướng thiên tai trên phạm vi toàn cầu cũng như phạm vi cả nước và tỉnh Tuyên Quang nói riêng dự báo thiên tai xảy ra ngày càng nhiều hơn về loại hình, tần suất xuất hiện, phức tạp hơn về diễn biến và nặng nề hơn về hậu quả. Sự nóng lên của toàn cầu và biến đổi khí hậu, hiện tượng ElNino, LaNina làm gia tăng các cơn bão nhiệt đới, hạn hán, lốc xoáy, mưa đá, giông tố, rét hại; cụ thể ta có thể thấy hạn hán, xâm nhập mặn đang xảy ra khốc liệt từ Ninh Thuận đến đồng bằng sông Cửu Long, tại Tuyên Quang những năm gần đây do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu hiện tượng mưa lũ cục bộ, sạt lở đất, sạt lở bờ sông, hạn hán, rét hại, lốc xoáy xảy ra với cường độ mạnh và tần suất xuất hiện ngày càng nhiều. Đặc biệt ngày 03 tháng 4 năm 2016 trên địa bàn huyện Chiêm Hóa, Hàm Yên đã xảy ra mưa kèm mưa đá và gió mạnh đã làm 3.625 nhà dân bị hư hại trong đó sập hoàn toàn 05 nhà, 19 công trình phụ trợ bị hư hỏng, 30 phòng học bị hư hỏng nặng; mưa, lốc đã làm hơn 276 ha lúa, 140 ha hoa màu, 27 ha cam, trên 132 ha cây lâm nghiệp bị ảnh hưởng,...

Mức độ phức tạp đó chúng ta có thể nhận thấy trong Luật Phòng chống thiên tai được Quốc hội thông qua tháng 6 năm 2013 ghi nhận 19 loại hình thiên tai chính, tại Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cấp độ rủi ro thiên tai đã quy định tăng lên là 21 loại hình thiên tai chính.

### 5.3. Cấp độ thiên tai

Theo phân cấp tại Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai, dưới đây là một số loại thiên tai thường xảy ra trên địa bàn tỉnh:

a) Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt có 5 cấp; áp dụng với lũ sông Lô, sông Gâm

- Rủi ro thiên tai cấp độ 1 khi mực nước sông Lô tại Trạm Thủy văn Tuyên Quang từ báo động II (24,00 m) lên đến báo động III (26,00 m).

- Rủi ro thiên tai cấp độ 2 khi mực nước lũ tại Trạm Thủy văn Tuyên Quang từ báo động III (26,00 m) lên đến trên báo động III + 01 m (27,00 m). (tương đương mức lũ năm 2002 Htq = 27,02 m).

- Rủi ro thiên tai cấp độ 3 khi mực nước lũ tại Trạm Thủy văn Tuyên Quang từ báo động III+1 m (27,00 m) đến mức lũ lịch sử năm 1996 (Htq = 27,95 m).

- Rủi ro thiên tai cấp độ 4 khi mực nước lũ tại Trạm Thủy văn Tuyên Quang từ báo động III+2 m (28,00 m) đến mức lũ lịch sử 1986 (Htq= 29,20 m).

- Rủi ro thiên tai cấp độ 5 khi mực nước tại Trạm Thủy văn Tuyên Quang cao hơn mức lũ năm 1986 đến mức lũ lịch sử 1971.

b) Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét có 3 cấp

- Rủi ro thiên tai cấp độ 1: Lũ quét xảy ra do mưa với lượng mưa từ 100 mm đến 200 mm trong 24 giờ.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 2: Lũ quét do mưa với lượng mưa từ trên 200 mm đến 500 mm trong 24 giờ.

- Rủi ro thiên tai do lũ quét được xem xét xác định ở mức độ rủi ro cao hơn một cấp trường hợp tổ hợp tác động của nhiều loại thiên tai nguy hiểm khác như mưa rất to kéo dài, sạt lở đất trên diện rộng ở khu vực xảy ra lũ quét.

c) Cấp độ rủi ro thiên tai do lốc, sét, mưa đá có 2 cấp độ:

- Rủi ro thiên tai cấp độ 1 : Lốc, sét, mưa đá mức độ trung bình, trên phạm vi nhỏ.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 2 : Lốc, sét, mưa đá mức độ mạnh, trên phạm vi rộng .

d) Cấp độ rủi ro thiên tai do rét hại, sương muối có 3 cấp độ

- Rủi ro thiên tai cấp độ 1 gồm các trường hợp sau:

+ Đợt rét hại với nhiệt độ không khí trung bình ngày từ trên 8°C đến 13°C, kéo dài từ trên 5 ngày đến 10 ngày ở vùng đồng bằng; hoặc kéo dài trên 10 ngày ở miền núi;

+ Đợt rét hại với nhiệt độ không khí trung bình ngày từ trên 4°C đến 8°C, kéo dài từ 3 ngày đến 5 ngày ở vùng đồng bằng; hoặc kéo dài từ trên 5 ngày đến 10 ngày ở miền núi, trong đó có ngày xuất hiện sương muối;

+ Đợt rét hại với nhiệt độ không khí trung bình ngày từ 0°C đến 4°C, kéo dài từ 3 ngày đến 5 ngày ở miền núi, trong đó có ngày xuất hiện sương muối, băng tuyết.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 2 gồm các trường hợp sau:

+ Đợt rét hại với nhiệt độ không khí trung bình ngày từ trên 8°C đến 13°C, kéo dài trên 10 ngày ở vùng đồng bằng;

+ Đợt rét hại với nhiệt độ không khí trung bình ngày từ trên 4°C đến 8°C, kéo dài từ trên 5 ngày đến 10 ngày ở đồng bằng; hoặc kéo dài trên 10 ngày ở miền núi, trong đó có ngày xuất hiện sương muối;

+ Đợt rét hại với nhiệt độ không khí trung bình ngày từ 0°C đến 4°C, kéo dài từ 3 ngày đến 5 ngày ở vùng đồng bằng; hoặc kéo dài từ trên 5 ngày đến 10 ngày ở miền núi, trong đó có ngày xuất hiện sương muối, băng tuyết;

+ Đợt rét hại với nhiệt độ không khí trung bình ngày xuống dưới 0°C, kéo dài từ 3 ngày đến 5 ngày ở miền núi, trong đó có ngày xuất hiện sương muối, băng tuyết.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 3 gồm các trường hợp sau:

+ Đợt rét hại với nhiệt độ không khí trung bình ngày từ trên 4°C đến 8°C, kéo dài trên 10 ngày ở vùng đồng bằng;

+ Đợt rét hại với nhiệt độ không khí trung bình ngày từ 0°C đến 4°C, kéo dài từ trên 5 ngày đến 10 ngày ở vùng đồng bằng; hoặc kéo dài trên 10 ngày ở miền núi, trong đó có ngày xuất hiện sương muối, băng tuyết;

+ Đợt rét hại với nhiệt độ không khí trung bình ngày xuống dưới 0°C, kéo dài từ trên 5 ngày đến 10 ngày ở miền núi, trong đó có ngày xuất hiện sương muối, băng tuyết.

e) Cấp độ rủi ro thiên tai sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ có 2 cấp

- Rủi ro thiên tai cấp độ 1 gồm các trường hợp sau:

+ Mưa lớn với lượng mưa từ 200 mm đến 300 mm trong 24 giờ, mưa đã xảy ra trước đó trên 2 ngày, trên các sườn dốc có độ dốc cao hơn 25 độ, với các nền đất yếu, đất bờ rời; hoặc đất sườn tàn tích;

+ Mưa rất lớn với lượng mưa trên 300 mm trong 24 giờ, mưa đã xảy ra trước đó từ 1 ngày đến 2 ngày, trên sườn dốc có độ dốc nhỏ hơn 25 độ, với các nền đất yếu, đất bờ rời;

+ Mưa rất lớn với lượng mưa trên 300 mm trong 24 giờ, mưa đã xảy ra trước đó trên 2 ngày, trên các sườn dốc có độ dốc cao hơn 25 độ, với các nền đá phiến và sét bột kết gắn kết yếu.

- Rủi ro thiên tai cấp độ 2 khi có khả năng xảy ra mưa với lượng mưa trên 300 mm trong 24 giờ, mưa đã xảy ra trước đó trên 2 ngày, trên các sườn dốc có độ dốc cao hơn 25 độ, với các nền đất yếu, đất bờ rời; hoặc đất sườn tàn tích.

Do đến nay chúng ta vẫn chưa dự báo được lũ quét, sạt lở đất nên chỉ cảnh báo. Tin cảnh báo lũ quét, sạt lở đất được phát riêng hoặc lồng ghép trong các công điện, các bản tin dự báo mưa lũ của các cơ quan dự báo, được Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, các huyện, thành phố phát lại hoặc đưa vào công điện, thông báo của tỉnh, của các huyện, thành phố cho các địa phương; thông báo đến cộng đồng dân cư qua Đài Phát thanh và Truyền hình Tuyên Quang; Báo Tuyên Quang và qua hệ thống truyền thanh của các huyện, thành phố; trường hợp khẩn cấp thông báo trực tiếp qua loa cầm tay, xe loa tuyên truyền cơ động.

Do hai loại hình thiên tai này thường xảy ra đột xuất, vì vậy các huyện, thành phố, các xã phường, thị trấn trên cơ sở của phương án phòng chống thiên tai và tình hình thực tế đã xảy ra lũ quét, sạt lở đất tại địa phương đề rà soát cập nhật xây dựng phương án ứng phó lũ quét, sạt lở đất theo đặc điểm tự nhiên, dân sinh kinh tế của địa phương và theo quy định của Luật Phòng chống thiên tai. (ví dụ: huyện Sơn Dương căn cứ vào tình hình lũ quét năm 2001 để xây dựng phương án, huyện Hàm Yên căn cứ vào tình hình lũ quét năm 2012..., các huyện, thành phố khác chọn năm đã xảy ra lũ quét lịch sử tại địa phương để xây dựng phương án).



## **II. Phương châm ứng phó**

Đảm bảo an toàn về người và tài sản của nhân dân, chủ động sơ tán dân ra khỏi vùng nguy hiểm, hạn chế thấp nhất mọi rủi ro gây ra.

Bảo vệ các công trình quan trọng về An ninh Quốc gia, phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh, đảm bảo các công trình giao thông, thông tin liên lạc hoạt động thông suốt.

Đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình xử lý, ứng phó với rủi ro thiên tai.

Phối hợp chặt chẽ giữa Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh với các cấp, các ngành, các huyện, thành phố trong chỉ đạo, chỉ huy phòng chống, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Huy động nguồn nhân lực, vật tư, phương tiện, nhu yếu phẩm cần thiết theo phương châm 4 tại chỗ để ứng phó với thiên tai.

Thống kê, đánh giá thiệt hại; bảo vệ môi trường, phục hồi sản xuất; cơ chế chính sách, hỗ trợ để khắc phục hậu quả, ổn định đời sống nhân dân sau thiên tai.

## **III. Các biện pháp ứng phó thiên tai**

Căn cứ vào các loại hình thiên tai và cấp độ rủi ro thường xảy ra trên địa bàn tỉnh. Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh xây dựng các phương án ứng phó như sau:

### ***1. Biện pháp ứng phó với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất***

Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh cập nhật kịp thời diễn biến của thời tiết chủ động tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn ứng phó với thiên tai bão, mưa lớn, lũ, ngập lụt, sạt lở đất.

Triển khai thực hiện phương án phòng chống lũ, lụt; rà soát các khu dân cư đang sống ở những vùng trũng, thấp, vùng ven sông suối, vùng có nguy cơ sạt lở; lũ quét, triển khai phương án sơ tán nhân dân; thông báo tình hình mưa lũ để nhân dân chủ động ứng phó, hạn chế đi lại trong vùng ngập lũ.

Chủ động sơ tán người, tài sản của nhà nước và nhân dân ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn vùng bị ngập lũ, vùng sạt lở đến nơi tránh, trú an toàn; tập trung triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp; tổ chức cung cấp lương thực, nhu yếu phẩm, nước sạch cho người dân, nhất là nơi sơ tán.

Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất; tổ chức thu hoạch sớm cho cây trồng nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đến kỳ thu hoạch theo phương châm “xanh nhà hơn già đồng”.

Kiểm tra, rà soát phát hiện các nhà yếu, các cây xanh để có biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công trình và cơ sở kinh tế, hạ tầng. Rà soát, sẵn sàng triển khai phương án phòng chống lũ cho các công trình đang thi công.

Huy động đội ngũ y, bác sỹ tại chỗ, phương tiện, thuốc men để sơ cấp cứu, chữa bệnh cho người dân nơi sơ tán.

Theo dõi chặt chẽ diễn biến lũ để kịp thời cắt điện ở những vùng ngập.

Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai; giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện đồng bộ các biện pháp ngăn chặn người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm cấm biển báo, bố trí lực lượng chốt chặn ở những đoạn đường bị ngập sâu, cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập và những nơi có dòng nước chảy xiết và trên hồ thủy điện, trên sông, suối; các tuyến đường, ngầm tràn bị ngập sâu; khu vực có nguy cơ sạt lở đất...; tổ chức phân luồng, sắp xếp các phương tiện giao thông đang đậu đỗ trên các tuyến quốc lộ, tuyến đường tỉnh đảm bảo an toàn và an ninh.

Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “Cứu người trước, cứu tài sản sau”, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc men chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực xảy ra thiên tai, vùng bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.

Huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

Tổ chức các đoàn, đội tình nguyện hỗ trợ dân sinh, phòng chống dịch bệnh. Khôi phục và phục hồi sản xuất; nhanh chóng khắc phục ô nhiễm môi trường, không chế dịch bệnh tuyệt đối không được để dịch bệnh bùng phát; ổn định đời sống nhân dân ngay sau khi thiên tai bão, lũ.

## **2. Biện pháp ứng phó với nắng nóng, hạn hán**

Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh cập nhật kịp thời các bản tin dự báo trung hạn, dài hạn tới các cấp, các ngành về tình hình hạn hán để từ đó có phương án điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, cơ cấu mùa vụ phù hợp với tình hình hạn hán.

Quản lý chặt chẽ nguồn nước, áp dụng các biện pháp tưới tiết kiệm, ưu tiên đảm bảo cấp đủ nước sinh hoạt cho người và gia súc; sử dụng nước tiết kiệm, chống thất thoát nước; tiến hành nạo vét hệ thống kênh, mương, hệ thống các trục kênh tưới tiêu kết hợp đảm bảo thông thoáng; có phương án lắp đặt thêm hệ thống các trạm bơm đã chiến tại những vị trí thuận lợi về nguồn nước để nâng cao năng lực cấp nước cho hệ thống. Ưu tiên cung cấp điện và vật tư, nhiên liệu cần thiết cho các trạm bơm.

Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và diễn biến của hạn hán; sử dụng các giống ngắn ngày, bố trí nhóm giống cùng thời gian sinh trưởng để thuận tiện cung cấp nước tưới, sử dụng nước hiệu quả.

Theo dõi chặt chẽ tình hình nguồn nước; chuẩn bị nhân lực, phương tiện, vật tư, sử dụng nguồn cấp bù thủy lợi phí, ngân sách dự phòng để thực hiện các giải pháp phòng chống hạn hán.

Tăng cường thông tin, tuyên truyền về tình hình khô hạn để nhân dân biết, chủ động phòng chống hạn.

### ***3. Biện pháp ứng phó với rét hại, sương muối***

Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và tham mưu ban hành các công điện, văn bản chỉ đạo ứng phó với thiên tai rét hại, sương muối để chủ động phòng tránh.

Triển khai đồng bộ các biện pháp chống rét cho người, gia súc và cây trồng, đặc biệt cho đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em, người khuyết tật.

Triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp; đề xuất giống cây trồng, vật nuôi thích nghi với điều kiện thời tiết khắc nghiệt; điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và diễn biến của rét hại.

Sẵn sàng triển khai phương án khắc phục và phục hồi sản xuất sau thiên tai (chuẩn bị đủ cơ sở về giống cây trồng, vật nuôi).

### ***4. Biện pháp ứng phó đối với lốc, sét, mưa đá***

Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ động cập nhật các bản tin cảnh báo sớm và tham mưu ban hành các công điện, văn bản chỉ đạo ứng phó với thiên tai nắng nóng, lốc, sét, mưa đá tới các cấp, các ngành để chủ động phòng tránh.

Căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế của từng loại thiên tai, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chủ động chỉ đạo Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp, ngành triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với từng tình huống cụ thể.

## **IV. Trách nhiệm ứng phó thiên tai theo cấp độ thiên tai**

### ***1. Thiên tai cấp độ 1***

*1.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp xã*

- Thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo, cảnh báo về diễn biến của bão trên các phương tiện thông tin đại chúng; tuyên truyền tới nhân dân các biện pháp phòng tránh ứng phó.

- Chỉ đạo nhân dân khẩn trương thu hoạch mùa màng đã đến kỳ thu hoạch (nếu có); có biện pháp bảo vệ diện tích nuôi trồng thủy sản.

- Đối với các xã xảy ra ngập lụt có dân cư sống dọc bờ sông, suối sơ tán dân ra khỏi hành lang thoát lũ của sông, suối đến nơi an toàn. với phương châm “cứu người trước, cứu tài sản sau”.

- Khi thiên tai xảy ra trong phạm vi thẩm quyền có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi thiên tai xảy ra; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của các cơ quan phòng chống thiên tai cấp trên.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

+ Lực lượng nòng cốt là trung đội dân quân tự vệ xã; ngoài ra huy động lực lượng cán bộ xã, Công an xã, Trạm y tế xã, lực lượng thanh niên, các đoàn thể tại xã và nhân dân trong xã sẵn sàng hỗ trợ ứng phó, cứu hộ các khu vực bị ảnh hưởng của thiên tai.

+ Vật tư dự trữ do nhân dân chuẩn bị; vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp xã và tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

- Các lực lượng tham gia đảm bảo mỗi người một dụng cụ cầm tay phù hợp để ứng phó với loại hình thiên tai xảy ra (như ky khiêng đất, cuốc xẻng, dây thừng mỗi dây dài 10 m ứng phó lũ quét, sạt lở đất ...)

- Các lực lượng tham gia ứng phó thiên tai trên địa bàn cấp xã phải phối hợp chặt chẽ theo sự chỉ huy của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người được ủy quyền.

- Huy động toàn bộ các phương tiện thông tin hiện có như điện thoại cố định, điện thoại di động, mạng internet để nhanh chóng truyền tin. Sử dụng các hình thức thông tin truyền thông sẵn có của địa phương như: Hệ thống loa truyền thanh của địa phương hiện có, phát tin hiệu bằng âm thanh từ các phương tiện thô sơ như trống, kèn...

- Sử dụng lực lượng hỏa tốc mỗi xã biên chế từ 10 đến 20 người khỏe mạnh, nhanh nhẹn, thông thạo địa hình trong đội giao liên hỏa tốc để truyền tin khi các phương tiện thông tin liên lạc khác bị mất tác dụng do mưa bão, sạt lở đất, lũ quét chia cắt.

- Báo cáo diễn biến tình hình mưa, lũ tại địa phương về Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố để có chỉ đạo sát với thực tế và hiệu quả.

- Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện hỗ trợ.

- Khi thiên tai xảy ra và sau khi thiên tai xảy ra có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chuyên môn y tế, môi trường, thú y... triển khai các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, dập dịch kịp thời tránh không để dịch bệnh lây lan, bùng phát.

*1.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện*

- Khi thiên tai xảy ra nhanh chóng phân công lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, lãnh đạo các phòng ban đơn vị trực thuộc, các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện xuống địa bàn các xã bị ảnh hưởng của thiên tai để chỉ đạo các lực lượng được huy động, phối hợp cùng Ủy ban nhân dân cấp xã tham gia cứu hộ, cứu nạn và sơ tán nhân dân theo phương án đã được huyện phê duyệt.

- Chỉ đạo và tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi sát diễn biến mưa, lũ; bố trí lãnh đạo chủ chốt thường trực để xử lý các tình huống.

- Triển khai thực hiện phương án phòng chống lũ, lụt; rà soát các khu dân cư đang sống ở những vùng trũng, thấp, vùng ven sông suối, vùng có nguy cơ sạt lở, lũ quét, triển khai phương án sơ tán nhân dân; thông báo tình hình mưa lũ để nhân dân chủ động ứng phó, hạn chế đi lại trong vùng ngập lũ.

- Có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai trong trường hợp thiên tai cấp độ 1 xảy ra trong phạm vi từ hai xã trở lên hoặc khi nhận được yêu cầu trợ giúp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan phòng chống thiên tai cấp trên. Sẵn sàng nguồn lực để hỗ trợ các địa bàn lân cận khi có yêu cầu.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

+ Lực lượng nòng cốt là Ban Chỉ huy quân sự huyện, Công an huyện, Trung đội dân quân tự vệ huyện, huy động các cán bộ ban, ngành, đoàn thể huyện, Bệnh viện huyện, Trung tâm Y tế huyện và các cá nhân trên địa bàn, các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm huy động các loại vật tư phương tiện của cấp huyện và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn, phục vụ công tác cứu hộ cứu nạn. Ngay đầu mùa mưa bão ký cam kết nguyên tắc với các chủ phương tiện để sẵn sàng trưng dụng phục vụ công tác ứng cứu, khắc phục hậu quả khi thiên tai xảy ra.

- Tổ chức thu hoạch sớm cây trồng nông nghiệp, diện tích nuôi trồng thủy sản theo phương châm “xanh nhà hơn già đồng”.

- Tổ chức bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội tại các khu vực trọng điểm, các khu vực sơ tán đi và đến. Cấm biển báo, bố trí lực lượng chốt chặn ở những đoạn đường bị ngập sâu, cấm người, phương tiện qua lại ở những đoạn đường bị ngập và những nơi có dòng nước chảy xiết và các khu vực nguy hiểm; phối hợp với Công an tỉnh tổ chức phân luồng, sắp xếp các phương tiện giao thông đang đỗ trên các tuyến quốc lộ, tuyến đường tỉnh đảm bảo an toàn và an ninh. Cấm các đò ngang, đò dọc hoạt động và bố trí lực lượng ứng trực tại các bến đò ngang, đò dọc để kiểm tra việc thực hiện. Cấm người dân vớt củi hoặc hoạt động sinh kế trên sông.

- Rà soát, sẵn sàng triển khai phương án phòng chống lũ cho các công trình đang thi công.

- Cho học sinh trong vùng ngập lũ nghỉ học theo thông báo của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Thành phố Tuyên Quang, huyện Sơn Dương cử cán bộ xuống cùng với Ủy ban nhân dân các xã có đê kiểm tra lực lượng, vật tư phục vụ ứng cứu đê, tổ chức lực lượng phối hợp với lực lượng quản lý đê nhân dân kiểm tra canh gác toàn tuyến đê, công dưới đê.

- Khi mực nước Sông Lô tại Thành phố Tuyên Quang lớn hơn 28,00 m. Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang, Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn, Sơn Dương triển khai việc chuẩn bị các phương tiện có trọng tải lớn, lực lượng ứng cứu thường trực để sẵn sàng sơ tán nhân dân ra khỏi vùng ngập lụt và tổ chức lực lượng canh gác, thường trực hộ đê.

- Tổ chức cứu trợ cho cá nhân và gia đình bị thiệt hại do lũ gây ra.

- Tổng hợp, báo cáo cơ quan cấp trên về diễn biến mưa, lũ, lụt, tình hình thiệt hại và kết quả triển khai đối phó, khắc phục hậu quả; đề nghị chi viện, hỗ trợ về nhân lực, phương tiện từ cấp trên khi cần thiết.

## **2. Thiên tai cấp độ 2**

*2.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh*

- Chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn triển khai ứng phó thiên tai; huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó kịp thời, phù hợp với diễn biến thiên tai tại địa phương; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn;

- Tổ chức thực hiện tốt công tác khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn theo quy định;

- Chỉ đạo công tác tổng hợp thiệt hại, khắc phục kịp thời hậu quả thiên tai, khôi phục, phục hồi sản xuất, đảm bảo an ninh trật tự, khắc phục ô nhiễm môi trường, không chế dịch bệnh, ổn định đời sống nhân dân sau thiên tai; báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai để phục vụ công tác chỉ đạo.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được huy động lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm của tổ chức, cá nhân trên địa bàn để phục vụ ứng phó thiên tai và cứu trợ khẩn cấp.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được huy động dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân, lực lượng tìm kiếm cứu nạn, lực lượng vũ trang địa phương và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

Lực lượng cơ động cứu hộ cứu nạn cấp tỉnh :

+ Lực lượng Quân đội theo tiêu chí hợp đồng tác chiến giữa Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh với các đơn vị đóng quân trên địa bàn (Trung đoàn 148 Sư 316, kho KV2...) và theo tình hình thực tế để huy động.

+ Lực lượng thuộc Công an tỉnh, lực lượng Kiểm lâm tỉnh, trang thiết bị đặc chủng của đơn vị phục vụ công tác tìm kiếm cứu hộ cứu nạn khi có yêu cầu.

+ Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh báo cáo, đề nghị Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn hỗ trợ.

*2.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã*

Tổ chức thực hiện ứng phó với thiên tai cấp độ 2 xảy ra trên địa bàn theo thẩm quyền; tuân thủ sự chỉ huy của cơ quan cấp trên; hướng dẫn và tổ chức sơ tán người đến nơi an toàn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người.

### **3. Thiên tai cấp độ 3**

*3.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh*

- Chịu trách nhiệm chỉ huy, huy động nguồn lực trên địa bàn theo thẩm quyền, triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai cấp bách trên địa bàn.

- Trường hợp thiên tai xảy ra ở mức độ vượt quá cấp độ 3 hoặc có nguy cơ gây thiệt hại nghiêm trọng, kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai báo cáo Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo.

*3.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã*

Thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

### **4. Thiên tai cấp độ 4**

*4.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh*

Có trách nhiệm chỉ huy, huy động nguồn lực trên địa bàn theo thẩm quyền triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai khẩn cấp, tuân thủ sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm cứu nạn.

*4.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn cấp huyện, cấp xã*

Thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

### **5. Thiên tai cấp độ 5**

Việc phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó tình trạng khẩn cấp về thiên tai thực hiện theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

## **V. Cơ cấu tổ chức, phân công nhiệm vụ các cấp các ngành thực hiện phương án**

### **1. Cơ cấu tổ chức, năng lực thực hiện**

#### **1.1. Cơ cấu tổ chức**

##### **a) Cấp tỉnh**

Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh được thành lập theo quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 13/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Quyết định số 230/QĐ-UBND ngày 08 / 3 /2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bổ sung Ủy viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Tuyên Quang.

##### **b) Cấp huyện và cấp xã**

Trên cơ sở cơ cấu tổ chức cấp tỉnh, đề nghị cấp huyện và xã thành lập bộ máy Ban Chỉ huy thực hiện phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro do đồng chí Chủ tịch làm Trưởng ban và các thành viên là Trưởng các phòng, ban liên quan.

#### **1.2. Năng lực tổ chức điều hành**

Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của tỉnh, huyện và xã điều hành thực hiện phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro được tổ chức chặt chẽ theo hệ thống từ cấp tỉnh tới cấp xã. Bộ máy tổ chức có chức năng nhiệm vụ và quy chế hoạt động cụ thể, đủ khả năng điều hành hoạt động ứng phó có hiệu quả trước mọi tình huống của thiên tai.

Chủ động phòng tránh, cứu hộ sơ tán người, cứu hộ các công trình kịp thời khi xảy ra rủi ro thiên tai; nhanh chóng khắc phục hậu quả, ổn định đời sống nhân dân và tái thiết sau thiên tai.

### **2. Nhiệm vụ của các cấp, các ngành, các cơ quan đơn vị**

#### **2.1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh**

- Là cơ quan điều hành thống nhất mọi hoạt động về công tác ứng phó với thiên tai trên địa bàn tỉnh; là cơ quan thường trực điều phối công tác ứng phó với thiên tai của các cấp, các ngành trong tỉnh với Trung ương.

- Tiếp nhận các bản tin dự báo, cảnh báo của Trung ương, của Đài Khí tượng Thủy văn Tuyên Quang về thiên tai và công điện, văn bản chỉ đạo của Trung ương tổ chức triển khai thực hiện; ban hành các công điện và các văn bản chỉ đạo yêu cầu các cấp, các ngành sẵn sàng, chủ động ứng phó với các tình huống thiên tai xảy ra.

- Khi tiếp nhận các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh qua: Điện thoại, Điện thoại di động, fax, qua mạng vi tính được thông báo đến Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Đài Phát thanh và Truyền hình Tuyên Quang; Báo Tuyên Quang để thông báo cho nhân dân.

- Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn Tuyên Quang tổng hợp phân tích các thông tin thời tiết; thông báo kịp thời tới các cấp, các ngành và nhân dân diễn biến của thời tiết để chủ động ứng phó với mọi diễn biến bất thường của thời tiết, thiên tai.



- Phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn Tuyên Quang, Công ty Thủy điện Tuyên Quang, Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa và các đơn vị quản lý hồ chứa thủy điện thượng nguồn dự báo cảnh báo và triển khai các phương án đảm bảo an toàn khi xả lũ nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong việc phòng, chống thiệt hại cho hạ du.

- Kiểm tra, đôn đốc các huyện, thành phố, các cơ quan ban ngành sẵn sàng triển khai phương án ứng phó. Yêu cầu tàu thuyền hoạt động trên sông, trên hồ thủy điện về nơi neo đậu đảm bảo an toàn. Theo dõi, phân tích các số liệu về tình hình mưa, đối chiếu với Bản đồ nguy cơ lũ quét để kịp thời cung cấp thông tin cho các cấp các ngành ứng phó khoa học, hiệu quả trong tình huống bão lũ, thiên tai có thể xảy ra.

- Tham mưu, đề xuất các giải pháp công trình và phi công trình trong công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả do thiên tai.

- Tổ chức trực ban, kịp thời thông tin, cảnh báo cho các sở, ngành, huyện, thành phố triển khai các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, tai nạn.

## 2.2. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Xây dựng, phê duyệt, cập nhật, bổ sung và hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn phù hợp với từng loại thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai thường xảy ra tại địa phương xác định khu vực nguy hiểm; xây dựng phương án ứng phó, trong đó, cần chú trọng phương án ứng phó với hạn hán, nắng nóng, rét hại; phương án phòng tránh lũ quét, lũ ống, phương án phòng chống nguy cơ ngập lụt các vùng trũng khi có mưa lớn và xả lũ thủy điện Tuyên Quang tại địa phương mình, Phương án điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến của khí hậu; phân công công việc cụ thể rõ ràng cho cấp xã, các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn; tổ chức chỉ đạo lực lượng hộ đê, đập; chủ động xây dựng kế hoạch bổ sung nhằm đảm bảo đủ trang bị, phương tiện thiết yếu phục vụ cần thiết để có thể huy động kịp thời khi có rủi ro thiên tai xảy ra; Phối hợp chặt chẽ với Công ty Thủy điện Tuyên Quang, Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa để xây dựng phương án phù hợp với vận hành xả lũ công trình thủy điện, cập nhật các địa điểm xung yếu, số hộ dân, số dân phải sơ tán, di chuyển đến vị trí an toàn để hướng dẫn người dân chủ động di chuyển khi xảy ra thiên tai.

- Lập kế hoạch, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án di dời các hộ dân tại các khu vực xung yếu, trong đó tập trung tổ chức di dời trước đối với những hộ dân đang sinh sống trong khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng của lũ quét, sạt lở đất đã được cảnh báo về nơi an toàn, kiên quyết di dời các hộ nhân dân ra khỏi vùng có nguy cơ cao bị ảnh hưởng của sạt lở, lũ quét đến nơi an toàn trước mùa mưa lũ.

- Thống kê các thông tin, số lượng: nhà ở (tạm, kiên cố), diện tích, số hộ dân, nhân khẩu, cơ sở vật chất hạ tầng và tài sản của nhà nước và nhân dân trong khu vực có nguy cơ chịu ảnh hưởng của thiên tai, xây dựng phương án cụ thể trong việc tổ chức di dời, sơ tán bảo vệ dân ở vùng chịu ảnh hưởng của bão, lũ ống, lũ quét, sạt lở đất đến nơi an toàn.

- Xây dựng và phân bổ chỉ tiêu về nhân lực, vật tư phục vụ công tác ứng phó thiên tai. Xác định khu vực, chuẩn bị cơ sở hạ tầng, điều kiện vật chất để sơ tán nhân ra khỏi vùng thiên tai đến nơi an toàn khi có yêu cầu.

- Chủ động ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí khác theo quy định để khắc phục hậu quả, sớm ổn định sản xuất và đời sống nhân dân.

- Tổ chức thực hiện tốt mạng lưới thông tin 2 chiều từ huyện, thành phố đến các xã, phường, thị trấn và nhân dân trong vùng thiên tai bằng các phương tiện thông tin đại chúng. Thường trực, tổng hợp báo cáo số liệu liên quan đến thiên tai trên địa bàn và kết quả triển khai khắc phục hậu quả do thiên tai cho cơ quan phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp trên.

- Tăng cường kiểm tra và có biện pháp đảm bảo an toàn đối với các cơ sở hạ tầng, các loại tài sản, các công trình đang xây dựng. Có biện pháp cụ thể để khắc phục kịp thời các công trình bị xuống cấp, hư hỏng có thể gây ra mất an toàn trong mùa mưa lũ.

- Kiểm tra các phương án huy động, bố trí nhân lực, vật tư, phương tiện hộ đê, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn; rà soát, xác định cụ thể về số lượng, chủng loại phương tiện, vật tư phương tiện hiện có đảm bảo đủ cơ số, chất lượng để huy động kịp thời khi có thiên tai.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra các xã có kè, đê, tiến hành bồi đắp, tu sửa kịp thời những khiếm khuyết các tuyến kè bảo vệ bờ, đê, cống dưới đê. Chuẩn bị lực lượng, đất, cọc tre, bao tải, dụng cụ... để ứng cứu đê khi có sự cố mất an toàn xảy ra. Đảm bảo cho các tuyến đê, cống dưới đê an toàn tuyệt đối.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn các công trình thủy lợi, nhất là các hồ chứa vừa và nhỏ trên địa bàn để phối hợp với các Ban Quản lý công trình thủy lợi Tuyên Quang xây dựng phương án phòng chống thiên tai bảo đảm an toàn công trình trong mùa mưa bão.

- Kiểm tra rà soát khoanh định các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, lũ ống, sạt lở đất để xây dựng hoàn thiện phương án phòng tránh và tổ chức thực hiện, cắm biển cảnh báo và thông báo cho nhân dân biết để có biện pháp phòng tránh trong mùa mưa bão. Lập quy hoạch, xác định quỹ đất bố trí các điểm dân cư an toàn và xây dựng kế hoạch di chuyển các hộ dân ra khỏi khu vực nguy hiểm.

- Tăng cường kiểm tra và có biện pháp đảm bảo an toàn đối với các công trình cơ sở hạ tầng, các loại tài sản, các công trình đang xây dựng. Có biện pháp cụ thể để khắc phục kịp thời các công trình bị xuống cấp, hư hỏng có thể gây ra mất an toàn trong mùa mưa lũ; đối với các công trình đang thi công do Ủy ban nhân dân huyện, thành phố làm chủ đầu tư phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ và có biện pháp gia cố, phòng tránh, tuyệt đối không để công trình bị mưa, lũ gây thiệt hại.

- Tập trung kiểm tra, yêu cầu các chủ đầu tư, các hộ dân thực hiện nghiêm trách nhiệm tham gia duy tu, sửa chữa các công trình phòng chống lụt bão, thủy lợi do địa phương quản lý, sử dụng.

- Trong tình huống cấp bách phải chủ động thực hiện gia cố, xử lý tạm thời các hư hỏng công trình thủy lợi, đề điều đề bảo đảm đối phó với các ảnh hưởng của mưa, lũ, xả lũ theo phương châm “bón tại chỗ”.

- Các huyện, thành phố có nguy cơ xảy ra sạt lở bờ sông, suối phải đẩy nhanh tiến độ các dự án chống sạt lở đang thực hiện; thường xuyên rà soát, kiểm tra và có kế hoạch đầu tư bảo vệ, làm kè chống sạt lở bờ sông, suối theo hướng ổn định lâu dài, bền vững.

- Triển khai, vận động nhân dân phát quang, nạo vét thông thoáng dòng chảy, tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản trên bờ, lòng sông, trước các công trình thủy lợi hồ, đập làm ách tắc dòng chảy, hạn chế đến việc tiêu thoát nước.

- Huy động và chỉ đạo các Bru cục đảm bảo thông tin thông suốt trong địa bàn quản lý, đặc biệt ưu tiên cho các xã có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra địa bàn, xác định nội dung và biện pháp phòng, chống thiên tai phù hợp với từng loại thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai thường xảy ra tại địa phương, chú ý đến đối tượng dễ bị tổn thương, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; xây dựng phương án ứng phó với các cấp độ rủi ro thiên tai và loại thiên tai cụ thể; tổ chức thường trực, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai; xác định khu vực nguy hiểm; chuẩn bị địa điểm sơ tán khi có thiên tai xảy ra. thường xuyên đôn đốc kiểm tra các xã có đê, có công trình kè phòng chống sạt lở triển khai công tác kiểm tra, bồi đắp, phát hiện và tu sửa kịp thời các khiếm khuyết có nguy cơ gây mất an toàn của các tuyến đê, cống dưới đê và các tuyến kè bảo vệ bờ. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, đất, cọc tre, bao tải, dụng cụ... để ứng cứu đê, kè khi có mưa lũ. Đảm bảo cho các công trình phòng chống lụt bão an toàn tuyệt đối khi có thiên tai xảy ra.

- Tiếp tục triển khai thực hiện “Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” đến cơ sở theo kế hoạch được duyệt, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn. Hướng dẫn, hỗ trợ nhân dân các biện pháp chằng chống nhà cửa an toàn nhằm phòng tránh tốc mái, sụp đổ khi xảy ra giông, gió, lốc xoáy.

- Tổ chức thường trực và tổng hợp thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn về con người, nhà cửa, về giáo dục, y tế, nông lâm nghiệp, thủy lợi, giao thông, thủy sản, thông tin liên lạc, công nghiệp, xây dựng, nước sạch, vệ sinh môi trường và các công trình khác trên địa bàn, triển khai, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra và báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh kịp thời theo quy định.

- Lập kế hoạch sửa chữa, nâng cấp công trình phòng chống thiên tai trên địa bàn, Ưu tiên đầu tư nâng cấp công trình phòng chống thiên tai ở các xã vùng thường xuyên bị thiên tai, đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai công tác ứng phó theo phương án đã lập và yêu cầu các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phải triển khai công tác phòng chống thiên tai của đơn vị; trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan chỉ đạo phòng chống thiên tai cấp trên.

- Phân công lãnh đạo và cán bộ xuống địa bàn kiểm tra, đôn đốc; tổ chức kiểm tra, rà soát lại lực lượng, phương tiện, vật tư sẵn sàng ứng phó, rà soát lại phương án sơ tán, kiểm tra và thực hiện công tác đảm bảo an toàn nơi sơ tán đến; Hạn chế, cấm người đi lại trong thiên tai; thông báo cho học sinh tạm nghỉ học tránh bão khi có lệnh của cơ quan cấp trên.

- Tùy thuộc vào mức độ nguy hiểm có thể xảy ra Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phát lệnh sơ tán, chỉ đạo các lực lượng được huy động, phối hợp cùng Ủy ban nhân dân cấp xã tham gia cứu hộ, cứu nạn và sơ tán nhân dân theo phương án đã được huyện, thành phố phê duyệt (trong trường hợp phải sơ tán).

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người.

- Phối hợp với Sở Giao thông Vận tải, Công an tỉnh thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông, chốt chặn, an ninh trật tự, bảo vệ tài sản trước, trong và sau thiên tai; sẵn sàng triển khai các phương án ứng phó; đảm bảo thông tin liên lạc, kiểm soát tình hình báo cáo cấp trên kịp thời. Đảm bảo lương thực, nước uống, y tế trước, trong và sau thiên tai; ngay sau thiên tai xảy ra tổ chức ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn.

- Tập trung khắc phục giao thông, giải phóng lòng đường ngay sau khi thiên tai suy yếu để đảm bảo hoạt động của công tác tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn.

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả: hỗ trợ lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm, bố trí chỗ ở tạm cho các hộ mất nhà cửa hoặc bị hư hỏng nặng; chăm sóc, điều trị người bị thương; thăm hỏi, động viên các gia đình có người tử nạn, bị nạn; vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh; khôi phục nhà cửa, cơ sở hạ tầng, y tế, giáo dục, bưu điện, thủy lợi, cơ sở sản xuất, hỗ trợ nông dân khôi phục và tổ chức sản xuất nông nghiệp.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại.

- Tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của huyện, thành phố Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh chi viện, hỗ trợ về nhân lực, phương tiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn các công trình thủy lợi, nhất là các hồ chứa vừa và nhỏ trên địa bàn để phối hợp với các đơn vị quản lý công trình xây dựng phương án phòng, chống thiên tai, bảo đảm an toàn công trình trong mùa mưa bão.

### 2.3. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Kiểm tra địa bàn xác định nội dung và biện pháp phòng, chống thiên tai phù hợp với từng loại thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai thường xảy ra tại địa phương, chú ý đến đối tượng dễ bị tổn thương, tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; xây dựng phương án ứng phó với các cấp độ rủi ro thiên tai và loại thiên tai cụ thể; tổ chức thường trực, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai; xác định khu vực nguy hiểm; chuẩn bị địa điểm sơ tán khi có thiên tai xảy ra.

- Các xã có đê, có công trình kè phòng chống sạt lở triển khai công tác kiểm tra, bồi đắp, phát hiện và tu sửa kịp thời các khiếm khuyết có nguy cơ gây mất an toàn của các tuyến đê, cống dưới đê và các tuyến kè bảo vệ bờ. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, đất, cọc tre, bao tải, dụng cụ... để ứng cứu đê, kè khi có mưa lũ.

- Khi có thông tin (dự báo, cảnh báo, thông tin thiên tai đã xảy ra...) sử dụng các hình thức thông tin truyền thông sẵn có của địa phương như: Phát tín hiệu bằng âm thanh từ các phương tiện thô sơ như trống, kèn.... thông báo cho nhân dân biết để phòng tránh, ứng phó.

- Sử dụng lực lượng hỏa tốc mỗi xã biên chế từ 10 đến 20 người khỏe mạnh, nhanh nhẹn, thông thạo địa hình trong đội giao liên hỏa tốc để truyền tin khi các phương tiện thông tin liên lạc khác bị mất tác dụng do mưa bão, sạt lở đất, lũ quét chia cắt.

- Trong tình huống cấp bách, các địa phương phải chủ động thực hiện gia cố, xử lý tạm thời các hư hỏng công trình thủy lợi, đê điều để bảo đảm đối phó với các ảnh hưởng của mưa, lũ, xả lũ theo phương châm "bốn tại chỗ".

- Triển khai, vận động nhân dân phát quang, nạo vét thông thoáng dòng chảy, tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản trên bờ, lòng sông, trước các công trình thủy lợi hồ, đập làm ách tắc dòng chảy, hạn chế đến việc tiêu thoát nước.

- Khẩn trương thực hiện đầy đủ các công điện, văn bản chỉ đạo của cấp trên theo dõi diễn biến thông báo cho nhân dân chủ động đối phó với mọi tình huống; chủ động thực hiện phương án sơ tán dân ra khỏi vùng nguy hiểm theo phương án đã xây dựng; rà soát các nhà yếu, các cây xanh để tiến hành chặt chống và chặt tỉa cây cối; tập hợp lực lượng xung kích, chuẩn bị vật tư, phương tiện để sẵn sàng ứng phó.

- Thường xuyên theo dõi các bản tin dự báo, cảnh báo về diễn biến của bão trên các phương tiện thông tin đại chúng; tuyên truyền tới nhân dân các biện pháp phòng tránh, ứng phó.

- Báo cáo diễn biến tình hình mưa bão tại địa phương về Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố để có chỉ đạo sát với thực tế và hiệu quả.

- Đối với các xã được cảnh báo, dự báo, xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã triển khai ngay các phương án ứng phó đã lập phát lệnh sơ tán, trực tiếp chỉ huy công tác sơ tán, huy động lực lượng xung kích trên địa bàn. Tổ chức sơ tán khẩn cấp tất cả các hộ dân sống trong vùng

nguy cơ ảnh hưởng thiên tai nhất là các hộ dân sống gần bờ sông, suối, vùng có nguy cơ bị trượt, sạt lở đất, gần các vách taluy đến vị trí an toàn với phương châm “cứu người trước, cứu tài sản sau”.

- Đối với các xã, phường xảy ra ngập úng: Chỉ đạo nhân dân khẩn trương thu hoạch mùa màng đã đến kỳ thu hoạch (nếu có); gia cố bờ bao, có biện pháp bảo vệ diện tích nuôi trồng thủy sản; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị sản xuất trên địa bàn di chuyển tài sản đến nơi an toàn.

- Hình thức sơ tán: Người dân tự đi sơ tán là chính; sơ tán tại chỗ, sơ tán từ nhà tạm, nhà bán kiên cố sang nhà kiên cố, sơ tán vào các công sở, cơ quan, đơn vị..., ưu tiên sơ tán trước cho người già, trẻ em, phụ nữ, người bệnh. Đặc biệt chú ý đến người dân sống trong các nhà tạm, không kiên cố, khu vực thấp, gần sông, suối vách taluy, sau hạ du các hồ chứa đề phòng bão mạnh, siêu bão kết hợp mưa lớn gây ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất. Người sơ tán phải mang theo nhu yếu phẩm cần thiết để sử dụng trong thời gian sơ tán.

- Tập trung chỉ đạo khôi phục sản xuất, ổn định đời sống nhân dân sau thiên tai .

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn y tế, môi trường, thú y ... triển khai các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, dập dịch kịp thời, tránh không để dịch bệnh lây lan, bùng phát.

- Phối hợp với các lực lượng tăng cường của cấp trên tiếp tục công tác ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn; huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm theo yêu cầu của cấp trên để kịp thời ứng phó và cứu trợ khẩn cấp.

#### 2.4. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Tuyên Quang

Cung cấp số liệu khí tượng thủy văn kịp thời cho Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn phục vụ công tác điều hành; dự báo, cảnh báo, thông báo kịp thời về tình hình diễn biến thời tiết, bão, lũ, thiên tai, đặc biệt là cảnh báo sớm các nguy cơ lũ quét, sạt lở đất; cung cấp kịp thời các bản tin dự báo bão, lũ lụt trên địa bàn tỉnh cho Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh huyện, thành phố để thông báo đến nhân dân trong tỉnh. Có kế hoạch sửa chữa, nâng cấp các Trạm Khí tượng Thủy văn đảm bảo an toàn cho người và tài sản, thiết bị. Ưu tiên nâng cấp các Trạm thủy văn đầu nguồn phục vụ công tác dự báo, cảnh báo mưa, lũ.

#### 2.5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có đê, kè hoàn thành công tác tu bổ trước mùa mưa lũ hàng năm; chỉ đạo thực hiện các biện pháp xử lý bảo đảm an toàn các công trình phòng chống thiên tai, công trình thủy lợi. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát, chỉ đạo việc di dân ra khỏi vùng có nguy cơ xảy ra sạt lở, lũ quét đến nơi an toàn. Thực hiện nhiệm vụ thường trực công tác phòng chống thiên tai của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; tham mưu chỉ đạo kịp thời các phương án ứng phó khi thiên tai xảy ra; đôn đốc tổng hợp, báo cáo về thiệt hại và những diễn biến của thiên tai trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo thực hiện phương án sản xuất nông nghiệp phù hợp với từng vùng để hạn chế thiệt hại và chủ động khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra, bảo đảm kịp thời và có hiệu quả. Hướng dẫn thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm theo đúng Pháp lệnh Thú y. Có phương án dự trữ thuốc phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm ở những địa bàn xung yếu, vùng có nguy cơ xảy ra ngập lụt, thiên tai nhằm kịp thời dập tắt các ổ dịch bệnh phát sinh.

- Tổng hợp tình hình thiệt hại về nông, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản. Thống kê diện tích lúa, hoa màu bị đổ ngã; diện tích cây công nghiệp bị úng ngập; diện tích đất canh tác bị xâm lấn, xói lở; gia súc, gia cầm bị chết... Đánh giá thiệt hại đê kè, kênh mương, hồ chứa nước, đập dâng, trạm bơm; diện tích nuôi trồng thủy hải sản; đề xuất phân bổ lúa giống cho nông dân, kinh phí khắc phục, tu sửa hệ thống kênh mương, hồ đập, hàn khẩu đê điều, khôi phục trạm bơm phục vụ sản xuất. Triển khai công tác tiêu độc, khử trùng chuồng trại, bảo vệ đàn gia súc, gia cầm, không để phát sinh dịch bệnh.

- Lập kế hoạch nâng cấp, sửa chữa hồ chứa nước bị xuống cấp, đảm bảo an toàn hồ chứa. Kiên cố hóa kênh mương, nâng cấp, tu bổ hệ thống đê điều bảo vệ dân cư, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội không để lũ lụt gây xói lở, thiệt hại.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, đôn đốc các cấp, các ngành trong tỉnh xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó từng cấp độ rủi ro thiên tai. Kiểm tra công tác triển khai thực hiện các biện pháp phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai. Là đầu mối điều phối các quan hệ và phối hợp giữa các cấp, các ngành trên địa bàn trong công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo đảm bảo công tác trực ban của Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

- Phân công lãnh đạo Sở, lãnh đạo các chi cục, phòng ban chuyên môn xuống các địa bàn chỉ đạo ứng phó, khắc phục hậu quả phục hồi sản xuất ổn định đời sống nhân dân.

- Đôn đốc, chỉ đạo các huyện, thành phố, Ban Quản lý công trình thủy lợi Tuyên Quang làm tốt công tác kiểm tra, tu bổ, gia cố các công trình thủy lợi, đê, kè, cống dưới đê, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, chỉ đạo việc di dân ra khỏi vùng có nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đến nơi an toàn.

- Chỉ đạo Ban Quản lý khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang, Ban quản lý công trình thủy lợi cơ sở phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các xã, các huyện, thành phố vận hành công trình thủy lợi an toàn, triển khai thực hiện phương án đảm bảo an toàn công trình thủy lợi.

- Chủ động tham mưu đề xuất cơ chế chính sách, phương án khắc phục hậu quả lũ lụt, thiên tai xảy ra trên địa bàn với Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ, Ngành Trung ương; xây dựng kế hoạch phục hồi sản xuất, ổn định đời sống nhân dân.

- Chỉ đạo, kiểm tra các đơn vị trong ngành thực hiện các nhiệm vụ: Dự phòng đủ các loại giống, vật tư nông nghiệp, đảm bảo chất lượng, hướng dẫn nhân dân chủ động gieo mạ dự phòng cho các vùng trũng. Thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm theo đúng Luật Thú y; tăng cường kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, phát hiện và kịp thời ngăn chặn các loại bệnh dịch không để lây lan.

## 2.6. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan Thường trực Tìm kiếm cứu nạn; kiểm tra, đôn đốc hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố các ngành các đơn vị chuẩn bị đầy đủ lực lượng và phương tiện sẵn sàng ứng cứu khi có sự cố, thiên tai xảy ra trong từng tình huống.

- Hàng năm, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố lập Kế hoạch hiệp đồng công tác phòng chống giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Khi có dự báo thiên tai xảy ra tổ chức thường trực rà soát lại Kế hoạch hiệp đồng công tác phòng chống giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Triển khai công tác hỗ trợ sơ tán, ứng phó cho các huyện, thành phố, xã, phường; Triển khai công tác bố trí lực lượng, phương tiện ứng phó, xử lý tình huống khẩn cấp và tìm kiếm cứu nạn tại các khu vực trọng điểm; thực hiện công tác ứng cứu, tìm kiếm cứu nạn thiên tai trong điều kiện có thể theo kế hoạch hiệp đồng đã đề ra.

- Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan Thường trực Tìm kiếm cứu nạn có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giao thông Vận tải, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng Phương án cứu hộ, tìm kiếm cứu nạn ứng với từng loại hình thiên tai, tình huống, cấp độ thiên tai để tổ chức thực hiện hiệu quả khi có thiên tai xảy ra; bảo đảm quân đội là lực lượng chủ lực, nòng cốt trong công tác tìm kiếm cứu nạn. Kiểm tra đôn đốc hướng dẫn các huyện, thành phố, rà soát thống kê các phương tiện vật tư cần thiết phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn đảm bảo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; bố trí phương tiện, lực lượng sẵn sàng, hiệp đồng chặt chẽ với các lực lượng tìm kiếm cứu nạn của các huyện, thành phố, các ngành, các đơn vị thuộc Quân khu, Bộ Quốc phòng đóng trên địa bàn để tham gia cứu hộ và tìm kiếm cứu nạn khi cần thiết, bảo đảm sát với thực tế của từng vùng, khu vực trong tỉnh và phù hợp với diễn biến thiên tai, sự cố, tai nạn; chủ động phòng ngừa, đối phó, giải quyết tốt hậu quả trong mọi tình huống.

- Hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai.

- Bảo dưỡng vật tư thiết bị, vận hành phương tiện để chủ động ứng phó bão lũ; lập kế hoạch trang bị, bổ sung phương tiện, vật tư thiết bị. Tranh thủ sự chỉ đạo và hỗ trợ về nguồn lực của các cấp chính quyền và Bộ, ngành để tăng cường năng lực, nâng cao hiệu quả công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.



- Chủ trì phối hợp Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tìm kiếm người bị nạn, sơ cấp cứu và đưa về cơ sở y tế điều trị; cùng thanh niên xung kích, dân quân tự vệ địa phương giúp nhân dân sửa chữa nhà cửa, làm nhà ở tạm, ổn định đời sống và sản xuất.

- Khi có lệnh huy động chi viện, hỗ trợ nhanh chóng huy động nhân lực phương tiện, vật tư để tham gia công tác cứu hộ, cứu nạn, sơ tán dân và khắc phục hậu quả thiên tai kịp thời.

- Phối hợp với cơ sở y tế tại địa phương để tham gia cứu chữa người bị thương; thực hiện vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh sau thiên tai.

### *2.7. Sở Giao thông Vận tải*

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố các đơn vị quản lý giao thông kiểm tra, xử lý bảo đảm giao thông thông suốt phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, di dời dân chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư cần thiết để ứng cứu và xử lý kịp thời khi các công trình giao thông bị hư hỏng.

- Phối hợp với Công an tỉnh tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các phương tiện giao thông hoạt động trên sông và vùng lòng hồ thủy điện Tuyên Quang; kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các quy định về quản lý, đăng ký đăng kiểm phương tiện đường thủy, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho người và phương tiện. Phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các ngành chức năng liên quan kiểm tra, kiểm soát đảm bảo an toàn tại các bến thủy, bến khách ngang sông đặc biệt tại các nhà hàng nổi phục vụ ăn uống giải trí trên sông Lô thuộc địa phận thành phố Tuyên Quang; các cầu yếu và các hoạt động vận tải hành khách, hàng hóa trên lòng hồ thủy điện Tuyên Quang.

- Có phương án huy động phương tiện vận tải đường bộ, đường thủy nội địa phù hợp với địa hình khu vực có nguy cơ cao xảy ra thiên tai để kịp thời đáp ứng yêu cầu di chuyển dân cư, lực lượng cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ; đánh giá thiệt hại các tuyến đường quốc lộ, tỉnh lộ, bến thủy; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và đề xuất hỗ trợ khắc phục thiên tai.

- Chỉ đạo tu bổ những đoạn đường bị sạt lở, các cầu, cống bị hư hỏng, đảm bảo giao thông bước đầu cho người và phương tiện. Đối với đoạn đường nguy hiểm, tổ chức cắm biển cảnh báo cho người và phương tiện biết để chủ động phòng tránh; lập kế hoạch nâng cấp hệ thống quốc lộ, tỉnh lộ, giao thông đô thị, giao thông nông thôn sau thiên tai. Xây dựng mới hệ thống cầu, cống đảm bảo kết nối giao thông và tiêu thoát lũ.

- Triển khai phương án bảo đảm an toàn giao thông vận tải trước, trong và sau thiên tai. Phối hợp với Công an tỉnh và các địa phương chốt chặn các đoạn đường các khu vực nguy hiểm.

- Phối hợp chặt chẽ với các huyện, thành phố quản lý nắm bắt toàn bộ phương tiện vận tải đường thủy, đường bộ về số lượng, vị trí tập kết phục vụ cho công tác ứng cứu, giải tỏa hành khách khi có thiên tai. Chỉ đạo các hạt giao thông làm tốt công tác bảo đảm giao thông trên các tuyến đường; có kế hoạch chuẩn bị lực lượng, phương tiện để thường trực đảm bảo giao thông tại các vị trí thường bị ngập lụt, sạt lở đất trên các tuyến đường quan trọng.

## 2.8. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thông tin kịp thời tin báo động đất tiếp nhận từ cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Xây dựng Phương án ứng phó và khắc phục hậu quả động đất trên địa bàn tỉnh; phối hợp với cơ quan truyền thông phổ biến, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về tình huống và biện pháp khi xảy ra động đất.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát, kiểm tra các khu vực có nguy cơ xảy ra sạt lở đất, lũ quét, lũ ống cấm biển cảnh báo để nhân dân biết đề phòng. Định hướng, quy hoạch các khu vực an toàn để nhân dân định cư, sản xuất.

- Lập Kế hoạch sử dụng đất cho công trình phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

## 2.9. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo, phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, thông tin di động kiểm tra các trạm tiếp sóng viễn thông, bảo đảm cho mạng thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, tiếp nhận, xử lý thông tin trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn thông suốt trong mọi tình huống; có kế hoạch phối hợp sử dụng hệ thống thông tin nội bộ của lực lượng vũ trang trong tỉnh khi cần thiết.

- Phối hợp, chỉ đạo các cơ quan thông tin kịp thời thông tin cảnh báo, dự báo thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng cho nhân dân trong tỉnh biết và chủ động phòng, tránh an toàn, bổ sung các hình thức tuyên truyền, phổ biến các biện pháp phòng chống thiên tai, Luật Phòng chống thiên tai, Luật Đề điều... trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các cơ quan liên quan để thực hiện đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

- Chỉ đạo các điểm bưu điện văn hóa xã thực hiện tốt công tác thông tin lũ lụt. Ưu tiên xử lý thông tin liên lạc cho các máy điện thoại phục vụ cho công tác phòng, chống giảm nhẹ thiên tai; có phương án chuyển nhanh, kịp thời các văn bản, công điện về Phòng chống thiên tai, đáp ứng yêu cầu của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp.

## 2.10. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính cân đối ngân sách, ưu tiên bố trí vốn đầu tư cho các công trình phòng, chống thiên tai; tham mưu đề xuất kịp thời việc sử dụng ngân sách để hỗ trợ các địa phương nhanh chóng khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

## 2.11. Sở Tài chính

Cân đối tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời hỗ trợ khẩn cấp, cứu đói cho nhân dân, cho công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh, hỗ trợ kinh phí để khắc phục hậu quả thiên tai, ổn định đời sống và sản xuất của nhân dân. Kiểm tra việc sử dụng Quỹ Phòng chống thiên tai đúng quy định, hiệu quả.

### 2.12. Công an tỉnh

- Xây dựng và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh, Công an huyện, thành phố phối hợp với chính quyền địa phương và các ngành liên quan tổ chức thực hiện phương án bảo đảm an ninh trật tự khi xảy ra sự cố, tai nạn do thiên tai gây ra; bố trí lực lượng phương tiện thường trực 24/24 giờ để sẵn sàng tham gia cứu hộ, cứu nạn kịp thời theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

- Thực hiện công tác bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn toàn tỉnh khi xảy ra thiên tai, nhất là tại các công trình trọng điểm; bảo vệ tài sản của nhà nước, nhân dân và các doanh nghiệp khi có rủi ro thiên tai xảy ra.

- Phối hợp với Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra các chủ phương tiện vận tải đường thủy và yêu cầu ký cam kết sẵn sàng huy động phương tiện cho phòng chống thiên tai; giải tỏa kịp thời hành khách, đảm bảo giao thông thông suốt; đồng thời phối hợp với các địa phương triển khai Phương án đảm bảo an toàn giao thông, chốt chặn các tuyến đường và các khu vực nguy hiểm; phối hợp cùng chính quyền cơ sở đảm bảo an ninh trật tự, chống âm mưu phá hoại hồ, đập, đê điều.

- Chuẩn bị lực lượng xuống máy phục vụ công tác kiểm tra chỉ đạo của tỉnh. Lập phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn tài sản của nhà nước và nhân dân tại các điểm nút giao thông tắc nghẽn, các khu vực bị ngập lụt nặng.

### 2.13. Sở Công Thương

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thuộc ngành quản lý dự trữ đủ lương thực, xăng, dầu, muối và các nhu yếu phẩm khác; bố trí các điểm bán hàng phù hợp để đảm bảo cung ứng thuận tiện cho nhân dân khi có thiên tai, lũ lụt xảy ra. Phối hợp chặt chẽ với Cục dự trữ nhà nước khu vực Hoàng Liên Sơn trong việc dự trữ bảo quản một số mặt hàng nhằm giữ vững ổn định kinh tế hỗ trợ kịp thời nhân dân trong khu vực khi bị ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh.

- Chỉ đạo Công ty Thủy điện Tuyên Quang, Nhà máy thủy điện ICT Chiêm Hóa rà soát phương án đảm bảo an toàn đập, phương án phòng chống lũ, lụt vùng hạ du đập, có kế hoạch sửa chữa, nâng cấp hạng mục công trình đầu mối, các thiết bị hư hỏng bảo đảm vận hành an toàn, rà soát quy trình vận hành hồ chứa, chủ trì phối hợp với địa phương vùng hạ du đập tuyên truyền phổ biến kiến thức về vận hành xả lũ, biện pháp phòng tránh ảnh hưởng do xả lũ đảm bảo an toàn hạ du đập.

- Chỉ đạo Công ty Điện lực Tuyên Quang, Chi nhánh lưới điện cao thế Bắc có kế hoạch nâng cấp hệ thống điện, thiết bị và phương tiện bảo đảm cung cấp điện an toàn; triển khai Phương án đảm bảo an toàn cho hệ thống, mạng lưới điện.

- Chỉ đạo các chủ đầu tư thực hiện các quy định về an toàn trong khai thác mỏ khoáng sản.

### 2.14. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Kiểm tra, thống kê báo cáo thiệt hại về người, nhà cửa nhân dân. Nắm rõ số người chết, người mất tích, người bị thương; số hộ và số người bị ảnh hưởng thiên tai; số nhà sập đổ, nhà bị hư hỏng, nhà bị ngập nước... Trên cơ sở đánh giá thiệt hại về người và nhà ở phối hợp Sở Tài chính xem xét cân đối nguồn ngân sách

báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chi hỗ trợ, cứu trợ khẩn cấp cho gia đình bị thiệt hại, đặc biệt là các hộ gia đình chính sách, hộ nghèo; đồng thời, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định hiện hành.

#### 2.15. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các nhà trường tích cực tuyên truyền biện pháp phòng chống và ứng phó với thiên tai thông qua các giờ ngoại khóa, tích hợp kiến thức liên môn giảng dạy trong các giờ học chính khóa nhất là tại một số huyện, khu vực có nguy cơ cao xảy ra thiên tai.

- Thực hiện sửa chữa, nâng cấp trường học sau thiên tai. Ưu tiên nâng cấp trường học đối với vùng trũng, vùng thường xuyên bị ảnh hưởng thiên tai.

- Triển khai công tác phòng chống thiên tai cho các công trình, cơ sở giáo dục. Phối hợp với huyện, thành phố sử dụng cơ sở giáo dục đào tạo làm nơi sơ tán nhân dân khi cần thiết.

- Thông báo kịp thời cho các trường học trên địa bàn tỉnh khi có lệnh cho học sinh, sinh viên tạm nghỉ học phòng, tránh thiên tai.

#### 2.16. Sở Y tế

- Xây dựng các biện pháp chống rét, nắng nóng cho người đặc biệt các đối tượng dễ bị tổn thương. Tổ chức tập huấn cho các đội vệ sinh phòng dịch bệnh và làm sạch môi trường, đội sơ, cấp cứu ở cả tuyến tỉnh và tuyến huyện.

- Chuẩn bị đủ vật tư, cơ số thuốc chữa bệnh, thuốc khử trùng vệ sinh môi trường và các thiết bị y tế phục vụ công tác phòng và chữa bệnh cho nhân dân. Triển khai khám chữa bệnh cho nhân dân bị ảnh hưởng thiên tai; cung cấp thuốc chữa bệnh, thuốc tiêu độc, khử trùng và hướng dẫn nhân dân vệ sinh phòng dịch trước, trong và sau lũ lụt, thiên tai; thực hiện các biện pháp xử lý kịp thời không để dịch bệnh xảy ra.

- Có kế hoạch sửa chữa, nâng cấp bệnh viện, trạm y tế bảo đảm khám và điều trị bệnh. Ưu tiên nâng cấp bệnh viện tuyến huyện, trạm y tế xã vùng sâu vùng xa. Củng cố kiện toàn các đội cấp cứu lưu động, đội phòng chống dịch bệnh vệ sinh môi trường; thông báo số máy thường trực ở bệnh viện tỉnh, huyện và các khu vực khi có lũ lụt xảy ra; đảm bảo khám, chữa và cấp cứu trong mọi tình huống.

#### 2.17. Sở Xây dựng

- Hướng dẫn và kiểm tra các chủ đầu tư và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong việc thực hiện các quy định pháp luật về quản lý chất lượng công trình hạ tầng cơ sở đảm bảo phòng, tránh, chống lụt, bão, thiên tai trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các cơ quan chức năng hướng dẫn, quy định phải tuân thủ đối với các dự án đầu tư xây dựng: khu dân cư, khu đô thị mới, chỉnh trang đô thị, chương trình phát triển nhà, dự án nâng cấp đô thị... phù hợp đồng thời với hai yêu cầu phòng, chống thiên tai và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Hướng dẫn và kiểm tra các chủ đầu tư và Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai Phương án phòng chống thiên tai cho các công trình, công trình đang thi công dở dang, các nhà cao tầng, tháp cầu, cây xanh,....

- Đánh giá thiệt hại các trụ sở cơ quan, trường học, bệnh viện, kho tàng, nhà máy,... theo lĩnh vực quản lý ngành; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và đề xuất giải pháp khắc phục.

*2.18. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan thông tấn, báo chí đóng trên địa bàn tỉnh*

- Phối hợp với Đài Khí tượng Thủy văn Tuyên Quang, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến thiên tai, tăng thời lượng cung cấp thông tin, dự báo tình hình diễn biến thời tiết, thiên tai nhanh chóng, kịp thời, chính xác; tuyên truyền các chủ trương, chính sách, các biện pháp phòng ngừa thiên tai, hướng dẫn người dân ứng phó với các sự cố có thể phát sinh khi thời tiết xấu hoặc thiên tai bất thường xảy ra để nhân dân biết và chủ động phòng, tránh đạt hiệu quả. Thực hiện chế độ phát tin cảnh báo, thông báo, truyền tin khi xảy ra thiên tai theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch hợp tác với Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và các cơ quan liên quan để thực hiện các chương trình chuyên đề về phòng, chống, ứng phó thiên tai.

- Triển khai Phương án đảm bảo an toàn các cơ sở phát thanh, truyền hình, các công trình viễn thông, các trụ ăng ten trong khu dân cư; phương án dự phòng và đảm bảo an toàn, thông suốt liên lạc với Trung ương và địa phương.

*2.19. Công ty Điện lực Tuyên Quang*

- Lập phương án cấp điện phục vụ sản xuất và sinh hoạt của nhân dân trong thời gian thiên tai, nhất là khi có lũ lụt xảy ra, thực hiện thông báo kế hoạch cắt điện cho từng khu vực, từng tuyến đường dây, trạm biến áp theo mức nước (cos nước) để nhân dân biết, chủ động trong sản xuất và sinh hoạt.

- Chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị, vật tư dự phòng và nhân lực để khắc phục nhanh các sự cố, hư hỏng của hệ thống lưới điện. Tổ chức kiểm tra hệ thống cung cấp điện, đặc biệt là các vị trí xung yếu có nguy cơ sạt lở gây sự cố để có biện pháp khắc phục, sửa chữa trước mùa mưa bão, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các thiệt hại do thiên tai gây ra. Phối hợp chặt chẽ với Chi nhánh lưới điện cao thế Miền Bắc trong công tác vận hành an toàn lưới điện trong mùa mưa lũ; chuẩn bị phương án đảm bảo duy trì cung cấp điện cho các đối tượng ưu tiên đặc biệt như: Tỉnh uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Bệnh viện, trụ sở Thường trực Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, huyện, thành phố.

*2.20. Công ty Thủy điện Tuyên Quang, Nhà máy Thủy điện ICT Chiêm Hóa*

Thực hiện nghiêm Quy trình vận hành hồ chứa được phê duyệt và Quy chế phối hợp về công tác phòng chống lụt bão trong mùa mưa lũ giữa Công ty, Nhà máy với Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và Đài Khí tượng Thủy văn Tuyên Quang. Rà soát phương án đảm bảo an toàn đập, phương án đảm bảo an toàn hạ du công trình thủy điện theo đúng quy

định; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp trong việc triển khai phương án đảm bảo an toàn hạ du thủy điện khi tiến hành xả lũ. Chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã vùng hạ du đập tuyên truyền phổ biến kiến thức về vận hành xả lũ, các biện pháp ứng phó đảm bảo an toàn.

#### *2.21. Cục Thống kê tỉnh*

Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện theo dõi, tổng hợp lập báo cáo số liệu thiệt hại nhanh chóng, kịp thời và chính xác báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

#### *2.22. Ban Quản lý, khai thác công trình thủy lợi Tuyên Quang*

- Xây dựng phương án ứng phó rủi ro thiên tai tại các công trình thủy lợi nhất là tại các hồ chứa lớn nhằm đảm bảo an toàn cho hệ thống hồ đập. Tiến hành kiểm tra, đánh giá việc vận hành điều tiết hệ thống các hồ chứa trên địa bàn quản lý, đồng thời rà soát, lập, điều chỉnh, bổ sung quy trình vận hành hồ theo quy định.

- Hướng dẫn các Ban Quản lý công trình thủy lợi cơ sở, các chủ hồ có nguy cơ cao bị ảnh hưởng trong mùa mưa lũ chuẩn bị sẵn sàng vật tư, phương án ứng cứu khi có thiên tai xảy ra. Bố trí cán bộ theo dõi các công trình có hư hỏng, đặc biệt đối với các công trình có nguy cơ xảy ra sự cố phải cử cán bộ phụ trách thường xuyên nắm bắt thông tin để kịp thời xử lý khi sự cố xảy ra.

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống hạn cụ thể, chi tiết sát thực tế, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thiếu nước do yếu tố chủ quan gây nên.

#### *2.23. Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, các ngành liên quan*

- Trực tiếp kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống, ứng phó trước khi thiên tai xảy ra theo lĩnh vực mình phụ trách. Chủ trì, phối hợp cùng Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và các Sở, ngành liên quan lập Đoàn kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại một số huyện, huyện thành phố theo lĩnh vực mình phụ trách.

- Các Sở, ngành, đơn vị theo lĩnh vực quản lý đánh giá, thống kê thiệt hại do thiên tai, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Sau 03 ngày khi kết thúc thiên tai, các sở, ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân cấp huyện phải báo cáo thiệt hại về Ủy ban nhân dân tỉnh, Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

#### *2.24. Đề nghị Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh*

- Phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, các đơn vị liên quan tập huấn, tuyên truyền, triển khai thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng. Tổ chức lồng ghép các chương trình huấn luyện kỹ năng ứng phó với các tình huống thiên tai cho các em thiếu nhi sinh sống ở địa bàn thôn, bản vùng có nguy cơ cao xảy ra thiên tai nhằm trang bị cho các em những kiến thức, kỹ năng tự ứng cứu khi gặp sự cố.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức cứu trợ, phân phối hàng, tiền cho người dân bị thiệt hại do thiên tai, sớm ổn định đời sống, sản xuất.

### *2.25. Các tổ chức, cá nhân*

Thường xuyên theo dõi thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về tình hình rủi ro thiên tai, chủ động phòng chống; chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, vật tư, lực lượng để tham gia vào công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai khi được sự huy động của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp.

## **VI. Thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra**

Tổ chức thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn, cụ thể:

- Đánh giá, xác định thiệt hại về con người, nhà cửa, về giáo dục, y tế, nông lâm nghiệp, thủy lợi, giao thông, thủy sản, thông tin liên lạc, công nghiệp, xây dựng, nước sạch, vệ sinh môi trường và các công trình khác trên địa bàn và báo cáo theo quy định.

- Kiểm tra, thống kê báo cáo thiệt hại về người, nhà ở, các trụ sở cơ quan, trường học, bệnh viện, kho tàng, nhà máy. Nắm rõ số người chết, người mất tích, người bị thương; số hộ và số người bị ảnh hưởng thiên tai; số nhà sập đổ, nhà bị hư hỏng, nhà bị ngập nước. Trên cơ sở đánh giá thiệt hại về người và nhà ở, cứu trợ khẩn cấp cho gia đình bị thiệt hại.

- Tổng hợp tình hình thiệt hại về nông lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản. Thống kê diện tích lúa, hoa màu bị gãy đổ, ngập úng; diện tích cây công nghiệp, rừng bị hư hại; diện tích đất canh tác bị xâm lấn, xói lở; gia súc, gia cầm bị chết; lúa giống bị hư hỏng,... ; đánh giá thiệt hại đê kè, kênh mương, hồ chứa nước, đập dâng, trạm bơm; diện tích nuôi trồng thủy hải sản.

- Hỗ trợ khẩn cấp, cứu đói cho nhân dân; phân bổ kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai, ổn định đời sống và sản xuất của nhân dân.

## **VII. Nguồn lực thực hiện**

### ***1. Trách nhiệm xây dựng kế hoạch tài chính***

- Các Sở, ban, ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng khái toán để dự trù kinh phí cho các hoạt động phi công trình, công trình, dự trữ vật tư nguyên liệu, mua sắm trang thiết bị và các khoản chi tiêu cho hoạt động theo Phương án Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn hàng năm.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh nguồn vốn thực hiện Phương án Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của các sở, ban, ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân cấp huyện từng năm.

- Sở Tài chính cân đối các nguồn vốn, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phân bổ kế hoạch vốn thực hiện Phương án Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn của các sở, ban, ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

## **2. Nguồn lực thực hiện**

- Kêu gọi sự hỗ trợ của Trung ương, các cấp các ngành, các tổ chức xã hội và sử dụng ngân sách tỉnh: đầu tư các công trình phòng, chống thiên tai, thủy lợi, thực hiện dự án di dời dân, triển khai thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

- Cân đối Ngân sách được giao các sở, ngành, đơn vị, huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn: đầu tư, mua sắm các phương tiện, trang thiết bị phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “bốn tại chỗ”, trang bị những điều kiện cần thiết phục vụ công tác tập huấn, thông tin, tuyên truyền, phòng, chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn.

- Lồng ghép nguồn kinh phí từ các dự án khác thực hiện hoạt động phòng chống giảm nhẹ thiên tai ứng phó biến đổi khí hậu.

- Vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ cho dự án phòng chống thiên tai ứng phó biến đổi khí hậu.

- Sử dụng hiệu quả Quỹ Phòng chống thiên tai theo quy định của Chính phủ và của tỉnh trong phòng chống và ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

- Ngoài ra, công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn còn được thực hiện theo phương thức “Nhà nước và nhân dân cùng làm”.

## **VIII. Chế độ thông tin, báo cáo về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn**

- Các Sở, ngành, đơn vị tỉnh và huyện, thành phố thực hiện nghiêm chế độ báo cáo về Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

- Nội dung, chế độ báo cáo và kiểm tra kết quả báo cáo thống kê, đánh giá thiệt hại thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 hướng dẫn thống kê đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương thực hiện lập báo cáo phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn gửi về Văn phòng Thường trực Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để tổng hợp, báo cáo Trung ương theo quy định.

### ***Địa điểm Thường trực của Ban Chỉ huy Phòng, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh***

Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh là Chi cục Thủy lợi.

Địa chỉ số 108 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang.

Điện thoại: (027) 3823 759, Fax : (027) 3821 962

Thư điện tử: [trucban.tq@gmail.com](mailto:trucban.tq@gmail.com); [ccthuyloi@tuyenquang.gov.vn](mailto:ccthuyloi@tuyenquang.gov.vn)



## IX. Tổ chức thực hiện

- Các sở, ban ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ Phương án này để tổ chức thực hiện; hàng năm rà soát, xây dựng phương án ứng phó thiên tai của cơ quan, đơn vị mình bảo đảm phù hợp với các cấp độ rủi ro thiên tai và nội dung phương án ứng phó thiên tai trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và gửi về Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh để tổng hợp, theo dõi và tham mưu chỉ đạo kịp thời, hiệu quả.

- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo các xã, phường, thị trấn, các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn căn cứ chức năng nhiệm vụ cụ thể của mình hàng năm rà soát xây dựng, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai tại địa phương, đơn vị mình phù hợp với các đặc điểm loại hình thiên tai có thể xảy ra sát với tình hình thực tế tại mỗi địa phương, đơn vị và phù hợp với cấp độ thiên tai để tổ chức hiện, đồng thời gửi Phương án về Ủy ban nhân dân huyện để tổng hợp, theo dõi và chỉ đạo thực hiện.

- Hàng năm trước mùa mưa lũ, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh có trách nhiệm rà soát, bổ sung Phương án trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để tổ chức thực hiện./.

### Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp & PTNT;
- Ban chỉ đạo TW về PCTT;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội địa phương;
- Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- Thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh;
- Website Sở NN và PTNT ( TT PCTT& TKCN);
- Lưu VT. TL

Báo cáo

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Công Nông**